

Số: 47/2025/QĐST-DS

LĐ, ngày 18 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành lập ngày 10 tháng 12 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 115/2025/TLST-DS, ngày 28 tháng 10 năm 2025.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**- Nguyên đơn:**

+ **Công ty cổ phần M.** Địa chỉ: Tầng 12, tòa nhà Việt Á, số 9, đường Duy Tân, phường CD, thành phố HN.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Bùi Công Tr, chức vụ: Giám đốc

*Người đại diện theo ủy quyền:*

+ Ông Lê Văn H, chức vụ: Giám đốc xử lý nợ vùng miền Nam I

+ Ông Nguyễn Quốc Th, chức vụ: Phó Giám đốc.

*Người được ủy quyền lại là:*

+ Anh Thiên Việt Qu, sinh năm: 1982. Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

*Địa chỉ liên hệ:* Số nhà 485B, tầng, tòa nhà City house, 485B, Nguyễn Đình Chiểu, phường BC, thành phố HCM

Văn bản ủy quyền số 4565/2025/UQ-MARS, ngày 10/9/2025

**+ Ngân hàng TMCP VNTV (viết tắt là V)**

*Địa chỉ:* Tòa án VP Bank Tower, số 89, LH, Quận ĐD, thành phố HN

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Tấn Đ, Chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ

*Người được ủy quyền lại:*

+ Anh Trần Nhật B, sinh năm: 2003 là chuyên viên xử lý nợ

*Địa chỉ liên hệ:* Số 96 Cao Thắng, phường BC, thành phố HCM

Văn bản ủy quyền số 4566/2025/UQ-VPB, ngày 10/9/2025

- **Bị đơn:** Anh Trần Xuân Ph, sinh năm 1993. *Nơi cư trú:* Số nhà 60, đường ĐT 766, Tổ 1, thôn Mê Pu 4, xã NT, tỉnh LD và chị Nguyễn Thị Hải C, sinh năm: 1993. *Nơi cư trú:* Số nhà 60, đường Tôn Đức Thắng, thôn VX3, xã DL, tỉnh LD.

## **2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Anh Trần Xuân Ph và chị Nguyễn Thị Hải C đồng ý liên đới trả các khoản nợ sau:

- Trả cho Công ty cổ phần M: Tổng số tiền tạm tính đến ngày 10/12/2025 là 2,155,568,475 đồng (*Hai tỷ, một trăm năm mươi lăm triệu, năm trăm sáu mươi tám nghìn, bốn trăm bảy mươi lăm đồng*), trong đó: nợ gốc là: 1,825,721,396 đồng (*Một tỷ tám trăm hai mươi lăm triệu bảy trăm hai mươi một nghìn ba trăm chín mươi sáu đồng*), nợ lãi và phạt chậm trả lãi là: 329,847,079 đồng (*Ba trăm hai mươi chín triệu tám trăm bốn mươi bảy nghìn không trăm bảy mươi chín đồng*)).

- Trả cho Ngân hàng TMCP VNTV (Viết tắt là V: Tổng số tiền tạm tính đến ngày 10/12/2025 là 113,450,972 đồng (*Một trăm mười ba triệu, bốn trăm năm mươi nghìn, chín trăm bảy mươi hai đồng*), (nợ gốc là: 96,090,600 đồng (*Chín mươi sáu triệu không trăm chín mươi nghìn sáu trăm đồng*)), nợ lãi và phạt chậm trả lãi là: 17,360,373 đồng (*Mười bảy triệu ba trăm sáu mươi nghìn ba trăm bảy mươi ba đồng*)).

Kể từ ngày 11/12/2025 cho đến khi thi hành án xong, thì anh Trần Xuân Ph và chị Nguyễn Thị Hải C còn phải tiếp tục liên đới chịu lãi theo mức lãi suất quy định trong các hợp đồng Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2307079664696, ngày 14/07/2023; Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2112284985289 ngày 04/01/2022 và Hợp đồng cho vay số LN2404052249277, ký ngày 12/04/2024 mà anh P và chị C đã ký kết với ngân hàng TMCP VNTV (V) và Hợp đồng mua bán nợ số 03/2025/VPB-Mars, ngày 28/3/2025.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật mà anh Trần Xuân Ph và chị Nguyễn Thị Hải C không tự nguyện thi hành án thì phía Ngân hàng TMCP VNTV (V) và Công ty cổ phần M có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là thửa đất số 279C, tờ bản đồ số: 2TC, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số W 716365, do UBND thành phố PT cấp ngày 19/3/2004, đứng tên Lê Thị V, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh BT cập nhật trang tư chuyển nhượng cho Trần Xuân Ph vào ngày 13/01/2022. Thửa đất tọa lạc tại địa chỉ: Xã PN, Thành phố PT, Tỉnh BT, theo Hợp đồng thế chấp số Công chứng 0219, quyền số 01/2022TP/CC-SCC/HĐGD ngày 17/01/2022 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Văn Q. Tài sản đã được đăng ký biện pháp bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai PT

### **3/ Về án phí:**

- Ngân hàng TMCP VNTV(V) không phải chịu án phí DSST, được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí là 3.351.000 đồng (*Ba triệu ba trăm năm mươi một nghìn đồng*), mà Ngân hàng V (Do anh Thiên Việt Qu nộp thay) đã nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 17 – LĐ, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006825, ngày 28/10/2025.

- Công ty cổ phần M không phải chịu án phí DSST, được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí là 41.470.000 đồng (*Bốn mươi một triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng*), mà công ty Cổ phần M (Do anh Thiên Việt Qu nộp thay) đã nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 17 – LĐ, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006823, ngày 28/10/2025.

- Anh Trần Xuân Ph và chị Nguyễn Thị Hải C phải liên đới nộp số tiền 41.690.194 (*Bốn mươi một triệu sáu trăm chín mươi nghìn một trăm chín mươi bốn đồng*). Án phí nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 17 – LĐ.

**4/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**5/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./**

### **Nơi nhận:**

- VKSND khu vực 17 – LĐ;
- Phòng THADS KV 17 – LĐ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Phan Phúc Thị Thu H**